**PHỤ LỤC**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,**

**BỔ SUNG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của*

*Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Tên VBQPPL là căn cứ sửa đổi, bổ sung** | **Lĩnh vực** | **Cơ quan thực hiện** |
| **A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH** | | | | | |
|  | 2.000822 | Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài | * Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp; * Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; * Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh |
|  | 2.000819 | Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài | - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh |
|  | 1.008885 | Chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài | - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh |
|  | 1.008886 | Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam | - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh |
|  | 1.001609 | Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam | - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh |
|  | 1.008887 | Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài. | - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh |
|  | 1.008888 | Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam | - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh |
|  | 1.008889 | Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác | - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp cấp tỉnh |
|  | 1.008890 | Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác | - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp cấp tỉnh |
|  | 1.008904 | Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam | Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định thuộc lĩnh vực Bổ trợ tư pháp; Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp cấp tỉnh |
|  | 1.008905 | Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp cấp tỉnh |
|  | 1.008906 | Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác | - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;  - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.  - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp cấp tỉnh |
|  | 1.001248 | Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam | Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp. | Trọng tài thương mại | Sở Tư pháp cấp tỉnh |

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP**

**A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh**

**1. Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài**

**Trình tự thực hiện:**

*- Trung tâm trọng tài được thành lập khi có ít nhất năm sáng lập viên là công dân Việt Nam có đủ điều kiện là Trọng tài viên quy định tại Điều 20 của Luật Trọng tài thương mại lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thành lập Trung tâm trọng tài, gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

*- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, cấp Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài và phê chuẩn điều lệ của Trung tâm trọng tài, trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài và phê chuẩn điều lệ của Trung tâm trọng tài, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm trọng tài.*

*- Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*- Sau khi được cấp Giấy đăng ký hoạt động, Trung tâm trọng tài thực hiện việc công bố thành lập theo quy định tại Điều 26 của Luật Trọng tài thương mại và khắc con dấu theo quy định của pháp luật.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

**Thành phần hồ sơ:**

*- Văn bản đề nghị thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài;*

- Dự thảo điều lệ của Trung tâm trọng tài;

- Danh sách các sáng lập viên và bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử các giấy tờ kèm theo chứng minh những người này có đủ điều kiện quy định tại Điều 20 của Luật Trọng tài thương mại.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết**: *20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.*

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** *Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.*

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các sáng lập viên đề nghị thành lập Trung tâm trọng tài.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu 01-PLIII-TTTM, Mẫu số 02-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Phí thẩm định (nếu có):** 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; Điều lệ trung tâm trọng tài được phê duyệt và Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài do Sở Tư pháp cấp.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài được thành lập khi có ít nhất 05 sáng lập viên là công dân Việt Nam có đủ điều kiện là trọng tài viên quy định tại Điều 20 của Luật Trọng tài thương mại.

**Căn cứ pháp lý:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*;

 - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 01-PLIII-TTTM |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP, ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**

**TRUNG TÂM TRỌNG TÀI**

Kính gửi: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố …………….

Chúng tôi gồm các sáng lập viên có tên sau đây *(ghi rõ và đầy đủ thông tin vào các cột dưới đây)*:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Ngày, tháng, năm sinh** | **Giới tính** (1) | **Quốc tịch** (2) | **Số Thẻ CCCD/Số Thẻ CC/Số định danh cá nhân; Ngày, tháng, năm cấp CCCD/CC** (3)**; Nơi cấp CCCD/CC** (4) | **Nơi thường trú** (5) | **Nghề nghiệp, Trình độ chuyên môn** |
|  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

Đề nghị thành lập Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài *(ghi tên gọi đầy đủ):*

…………………………………………………………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*: ……………………………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:..………………………………………………….

……………………………………………………………………………………

2. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*: ………………………………………………..

Chức vụ: ………………………………………………………………………….

Quốc tịch: ………………………………………………………………………...

Số điện thoại: …………………………… Email: ……………………………….

3. Địa điểm đặt trụ sở *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

4. Lĩnh vực hoạt động, mục tiêu hoạt động của Trung tâm trọng tài:

……………………………………………………………………………………

5. Thời gian hoạt động của Trung tâm trọng tài:

……………………………………………………………………………………

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1. …………………………………………………………………………………

2. …………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm....* **Các sáng lập viên** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)* |

***Ghi chú:***

*1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

1. *Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 02-PLIII-TTTM |
| **TÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |

**ĐIỀU LỆ TRUNG TÂM TRỌNG TÀI**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

Chương này quy định về tên của Trung tâm trọng tài, tên viết tắt, tên nước ngoài (nếu có); trụ sở chính; địa vị pháp lý; lĩnh vực, mục tiêu hoạt động; thời gian hoạt động.

**Chương II**

**CƠ CẤU TỔ CHỨC**

Chương này quy định về Ban điều hành (gồm có Chủ tịch, một hoặc các Phó chủ tịch, có thể có Tổng thư ký do Chủ tịch Trung tâm trọng tài cử), Ban thư ký Trung tâm trọng tài, người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài, quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật; việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài; cơ chế quản lý, giải quyết tranh chấp nội bộ của Trung tâm trọng tài; các trường hợp tổ chức lại, giải thể, chấm dứt.

**Chương III**

**TRỌNG TÀI VIÊN**

Chương này quy định danh sách sáng lập viên của Trung tâm trọng tài phương thức thay đổi sáng lập viên của Trung tâm trọng tài; tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp trọng tài viên; quyền và nghĩa vụ của trọng tài viên; quy tắc đạo đức trọng tài viên; chế độ khen thưởng; kỷ luật; các trường hợp khai trừ trọng tài viên.

**Chương IV**

**TÀI CHÍNH**

Chương này quy định về điều kiện cơ sở vật chất; nguồn tài chính (nếu có vốn góp thì nêu rõ cách thức huy động vốn, phần vốn góp và chuyển nhượng vốn); quy định phương thức công bố, niêm yết phí trọng tài của Trung tâm trọng tài; chế độ tài chính của Trung tâm trọng tài.

**Chương V**

**THỂ THỨC CÔNG BỐ TỐ TỤNG TRỌNG TÀI VÀ**

**CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

Chương này quy định về thể thức công bố Quy tắc tố tụng; của Trung tâm trọng tài; chế độ lưu trữ hồ sơ, tài liệu; các vấn đề cần thiết khác liên quan đến tổ chức, hoạt động của Trung tâm.

**Chương** **VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Chương này quy định về thể thức thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; điều kiện có hiệu lực của Điều lệ. Đại hội thông qua Điều lệ phải được lập biên bản, Điều lệ thông qua có đủ chữ ký các sáng lập viên Trung tâm trọng tài.

Điều lệ không ghi chức danh và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài.

Phần cuối của Điều lệ ghi “Điều lệ này đã được tất cả các thành viên sáng lập của Trung tâm trọng tài thông qua ngày .... tháng ... năm .... và có hiệu lực sau khi được Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố…………phê chuẩn”.

***Ghi chú:***

*1. Thể thức văn bản của Điều lệ: cỡ chữ, kiểu chữ, phông chữ và kỹ thuật trình bày văn bản được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Ví dụ: số thứ tự chương và tên điều được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13 hoặc 14, kiểu chữ đứng đậm. Tên chương được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 13 hoặc 14, kiểu chữ đứng đậm.*

*2. Dự thảo điều lệ của Trung tâm trọng tài sau khi Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê chuẩn được ban hành kèm theo Quyết định của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có đóng dấu giáp lai.*

**2. Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài**

**Trình tự thực hiện:**

*- Khi có nhu cầu thay đổi về tên gọi, lĩnh vực hoạt động, Trung tâm trọng tài gửi hồ sơ đề nghị thay đổi tên gọi, lĩnh vực hoạt động đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đặt trụ sở.*

*- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Trung tâm trọng tài, Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, trường hợp chấp thuận thì ghi nội dung thay đổi vào Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài trong trường hợp Giấy phép thành lập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp. Trường hợp Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài do Bộ Tư pháp cấp thì Sở Tư pháp tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài theo nội dung thay đổi; trường hợp không chấp thuận nội dung đề nghị thay đổi thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.*

*- Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*- Trung tâm trọng tài đã được Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận thay đổi nội dung Giấy phép thành lập thì phải đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở trong vòng 15 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận việc thay đổi nội dung Giấy phép thành lập có hiệu lực.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

**Thành phần hồ sơ:**

*a) Văn bản đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài;*

b) Bản chính Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài và bản sao giấy tờ liên quan đến việc thay đổi (nếu có).

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** *Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.*

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu số 05-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Phí thẩm định:** 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, trường hợp chấp thuận đề nghị thay đổi của Trung tâm trọng tài thì ghi nội dung thay đổi vào Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài trong trường hợp Giấy phép thành lập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp. Trường hợp Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài do Bộ Tư pháp cấp thì Sở Tư pháp tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài theo nội dung thay đổi; trường hợp không chấp thuận nội dung đề nghị thay đổi thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.*

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 05-PLIII-TTTM |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY PHÉP THÀNH LẬP, GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI**

Kính gửi: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố ………………….

Tên Trung tâm trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*: ………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Giấy phép thành lập số: ………………do………………………………………..

cấp ngày……tháng…… năm……………………………………………………..

Địa chỉ trụ sở:……………………………………………………………………..

Điện thoại:…………………………………Fax:…………………………………

Email: ………………………………Website *(nếu có)*:………………………….

Đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

…………………………………………………………………………………

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và tính chính xác của nội dung văn bản đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

…………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm……* **Người đại diện theo pháp luật của**  **Trung tâm trọng tài** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số*  *của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**3. Chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài**

**Trình tự thực hiện:**

*- Chậm nhất là 30 ngày trước thời điểm chấm dứt hoạt động, Trung tâm trọng tài phải thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động; đăng báo hàng ngày của Trung ương hoặc báo địa phương nơi đăng ký hoạt động trong 03 số liên tiếp về việc chấm dứt hoạt động.*

*- Trung tâm trọng tài phải thanh toán xong các khoản nợ và hoàn tất các vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.*

*- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất các thủ tục nêu trên, Trung tâm trọng tài báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động bằng văn bản về việc hoàn tất các thủ tục.*

*- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm trọng tài, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định về việc chấm dứt hoạt động của Trung tâm. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định thu hồi Giấy phép thành lập, Trung tâm trọng tài nộp lại Giấy phép thành lập cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, nộp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động và nộp lại con dấu cho cơ quan có thẩm quyền.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến.

**Thành phần hồ sơ:** Báo cáo về việc hoàn tất các thủ tục chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài.

**Số lượng hồ sơ:** 01.

**Thời hạn giải quyết:** trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm trọng tài.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** *Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.*

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu số 13-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Lệ phí:** Không.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định về việc chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài.

**Căn cứ pháp lý:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 13-PLIII-TTTM |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …………../ | *Tỉnh (thành phố), ngày …. tháng ... năm…* |

**THÔNG BÁO**

**CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/**

**CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố (1)… - Sở Tư pháp (1)………………………………… |

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:…………………………………………..

Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:………………………………………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:……………………………………………………

Giấy phép thành lập số:……………………………do…………………………..

cấp ngày………. tháng………. năm …………………………………………….

Giấy đăng ký hoạt động số:……………………………………………………….

do Sở Tư pháp…………… cấp ngày………. tháng……….. năm……………….

2. Địa chỉ *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

…………………………………………………………………………………….

Điện thoại:……………………………………Fax:………………………………

Email: …………………………………...............………………………………..

Website *(nếu có)*:………………………………….………………………….......

3. Lý do chấm dứt hoạt động:…………………………………………………….

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1 …………………………………………………………………………………

2…………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Thông tin số (1): Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức trọng tài đặt trụ sở.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**4. Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam**

**Trình tự thực hiện:**

*- Tổ chức trọng tài nước ngoài có nhu cầu thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi đặt Chi nhánh, Văn phòng đại diện hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

*- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

*- Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

**Thành phần hồ sơ:**

*a) Hồ sơ thành lập Chi nhánh bao gồm:*

*- Văn bản đề nghị thành lập Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;*

*- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử Điều lệ của Tổ chức trọng tài nước ngoài;*

*- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử Giấy tờ chứng minh Trưởng Chi nhánh thường trú tại Việt Nam.*

*b) Hồ sơ thành lập Văn phòng đại diện bao gồm:*

*- Văn bản đề nghị thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;*

*- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử Điều lệ của Tổ chức trọng tài nước ngoài.*

Văn bản đề nghị thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam được làm bằng tiếng Việt. Các giấy tờ kèm theo Văn bản đề nghị nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. Giấy tờ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp hoặc công chứng, chứng thực ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** *Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.*

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức trọng tài nước ngoài.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu số 03-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Phí thẩm định:** 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; trường hợp từ chối phải thông báo văn bản bản và nêu rõ lý do.

**Căn cứ pháp lý:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

 - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 03-PLIII-TTTM |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG**

**ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố ……………………….......

Tên tổ chức trọng tài nước ngoài *(ghi bằng chữ in hoa)*:

…………………………………………………………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:.......…………………………………………………………

Quốc tịch của tổ chức trọng tài nước ngoài:………………………………………

Địa chỉ trụ sở chính:………………………………………………………………

Lĩnh vực hoạt động:...…………………………………………………………….

Điện thoại: ………………………… Email: …………………………….………

Website *(nếu có)*:…………………………………………………………………

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*: …………………………………………..…….

Chức vụ: ………………………………………………………………………….

Quốc tịch: ……………………………………………………………………….

Đề nghị thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài *(ghi bằng chữ in hoa)*:

…………………………………………………………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*: ……………………………………………………………..

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: …………………………………………………...

2. Địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh/Văn phòng đại diện *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

3. Lĩnh vực hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện:

4. Trưởng Chi nhánh/Văn phòng đại diện:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*: ………………………………………………..

Ngày, tháng, năm sinh: ……/……/………………………………………………

Giới tính (1): ……………………………….………………….…………………

Quốc tịch (2):……………………………………………………………………..

Số Thẻ Căn cước công dân/Số Thẻ căn cước/Số định danh cá nhân *(đối với công dân Việt Nam)*:……………………………………………………………………

Ngày, tháng, năm cấp (3): …………………………Nơi cấp (4):……………….. …………………………………………………………………………………….*(đối với Thẻ Căn cước công dân/Thẻ căn cước)*

Số Hộ chiếu *(đối với người nước ngoài)*: ……/……/……………………………

Ngày, tháng, năm cấp:………................................Nơi cấp:……………………..

Điện thoại: Email: ……………………………………………

5. Thời gian hoạt động:

……………………………………………………………………………………

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về sự trung thực và tính chính xác của nội dung văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1. …………………………………………………………………………………

2. …………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm…….* **Người đại diện theo pháp luật của  Tổ chức trọng tài nước ngoài** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên người đại diện; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**5. Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam**

**Trình tự thực hiện:**

*- Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam thay đổi về tên gọi, lĩnh vực hoạt động gửi hồ sơ đề nghị thay đổi về tên gọi, lĩnh vực hoạt động đến Sở Tư pháp nơi đặt Chi nhánh.*

*- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đề nghị thay đổi, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận nội dung thay đổi Giấy phép thành lập.*

*- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét và thực hiện ghi nội dung thay đổi vào Giấy phép thành lập của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp. Trường hợp Giấy phép thành lập đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh theo nội dung thay đổi.*

*- Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

**Thành phần hồ sơ:**

*- Văn bản đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;*

*- Bản chính Giấy phép thành lập của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam và bản sao giấy tờ liên quan đến việc thay đổi (nếu có);*

*- Bản chính Giấy đăng ký hoạt động.*

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** *Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thay đổi.*

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** *Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.*

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu số 06-PLIII-TTTM* *ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Lệ phí:** 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ghi nội dung thay đổi vào Giấy phép thành lập của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp. Trường hợp Giấy phép thành lập đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh theo nội dung thay đổi.*

*Sở Tư pháp đăng ký việc thay đổi thực hiện ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài.*

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

 - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 06-PLIII-TTTM |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY PHÉP THÀNH LẬP, GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố ……………………..

Tên Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*: ………………………………………………………………………………

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Giấy phép thành lập số: ……………………do:………………………………….

……………………………cấp ngày…..tháng……năm………………………….

Địa chỉ trụ sở:……………………………………………………………………..

Điện thoại:…………………………………Fax:…………………………………

Email: ………………………………Website *(nếu có)*:………………………….

Đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài với nội dung cụ thể như sau:………….

….………………………………………………………………………………..

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và tính chính xác của nội dung văn bản đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

…………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm……* **Người đại diện theo pháp luật của Trưởng Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**6. Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài**

**Trình tự thực hiện:**

*- Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tư pháp của địa phương nơi đặt trụ sở, đăng báo về việc chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 63/2011/NĐ-CP.*

*- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện.*

*- Trước thời điểm chấm dứt hoạt động, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam phải thanh toán xong các khoản nợ, thanh lý các hợp đồng lao động; hoàn tất các vụ việc đã nhận (đối với Chi nhánh), trừ trường hợp có thỏa thuận khác; nộp lại Giấy phép cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; nộp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Sở Tư pháp; nộp lại con dấu cho cơ quan có thẩm quyền cấp và đăng ký việc sử dụng con dấu.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến.

**Thành phần hồ sơ:**Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu số 13-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Lệ phí:** Không.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Chi nhánh, Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài, Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài.

**Căn cứ pháp lý:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

 - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 13-PLIII-TTTM |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …………../ | *Tỉnh (thành phố), ngày …. tháng ... năm…* |

**THÔNG BÁO**

**CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/**

**CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố (1)… - Sở Tư pháp (1)………………………………… |

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:…………………………………………..

Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:………………………………………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:……………………………………………………

Giấy phép thành lập số:……………………………do…………………………..

cấp ngày………. tháng………. năm …………………………………………….

Giấy đăng ký hoạt động số:……………………………………………………….

do Sở Tư pháp…………… cấp ngày………. tháng……….. năm……………….

2. Địa chỉ *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

…………………………………………………………………………………….

Điện thoại:……………………………………Fax:………………………………

Email: …………………………………...............………………………………..

Website *(nếu có)*:………………………………….………………………….......

3. Lý do chấm dứt hoạt động:…………………………………………………….

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1 …………………………………………………………………………………

2…………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Thông tin số (1): Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức trọng tài đặt trụ sở.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**7. Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam**

**Trình tự thực hiện:**

*- Khi Giấy phép thành lập bị mất, rách, nát, cháy hoặc bị tiêu hủy, Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

*- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét cấp lại Giấy phép thành lập.*

*- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

*Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**Cách thức thực hiện:**Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

**Thành phần hồ sơ:**

Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu số 04-PLIII-TTTM* *ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Phí thẩm định:** Không.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**Không.

**Căn cứ pháp lý:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 04-PLIII-TTTM |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP CỦA**

**TRUNG TÂM TRỌNG TÀI, CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN**

**CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố …………………………

Tên Tổ chức trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*:

…………………………………………………………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:

…………………………………………………………………………………….Giấy phép thành lập số: ……………………………do…………………………..

…………………………………..cấp ngày…….. tháng………. năm....…………

Quốc tịch: …………………………………………………………………………

Đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: ……………………………………………………………….

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*: ………………………………………….

2. Địa điểm đặt trụ sở *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*: …………………………………………………………………………………….

3. Lĩnh vực hoạt động: ……………………………………………………………

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:………………………… Giới tính (1): ………………………………..

Ngày, tháng, năm sinh:………/………../……………Quốc tịch (2): ……………

Chức vụ: ………………………………………………………………………….

Số Thẻ Căn cước công dân/Số Thẻ căn cước/Số định danh cá nhân *(đối với công dân Việt Nam)*: ……………………………………………………………………

Nơi cấp (3): ………………………..Ngày, tháng, năm cấp (4):…………........... *(đối với Thẻ Căn cước công dân/ Thẻ căn cước)*

Số Hộ chiếu *(đối với người nước ngoài)*:. …………………………..……………

Nơi cấp: ………………………..Ngày, tháng, năm cấp:…………........................

Điện thoại: Email:…………………………….……………….

5. Lý do đề nghị cấp lại:

……………………………………………………………………………………

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1. …………………………………………………………………………………

2. …………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm…….* **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên của người đại diện, dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**8. Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác**

**Trình tự thực hiện:**

*- Trường hợp thay đổi địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ước khác thì Trung tâm trọng tài gửi thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở và gửi giấy đề nghị đăng ký hoạt động kèm theo bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở mới hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm; gửi thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Trung tâm bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định pháp luật.*

*- Kể từ thời điểm Trung tâm được Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy đăng ký hoạt động thì Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm do Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ cấp không còn giá trị pháp lý. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm của Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy đăng ký hoạt động đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

**Thành phần hồ sơ:**

- Thông báo chuyển địa điểm trụ sở;

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động;

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Tư pháp.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu 04/TP-TTTM-sđ* *ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, Mẫu số 11-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

**Phí thẩm định:** 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy đăng ký hoạt động được cấp mới.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài đã được cấp Giấy phép thành lập.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;*

*- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 11-PLIII-TTTM |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC TRỌNG TÀI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: …………… | *Tỉnh (thành phố), ngày ….. tháng ….. năm …….* |

**THÔNG BÁO**

**THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH TRUNG TÂM TRỌNG TÀI, CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM SANG TỈNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG KHÁC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố (1)…..  - Sở Tư pháp (1)…………………… |

Tên tổ chức trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*:……………………………………..

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:…………………………………………..

Giấy phép thành lập số:…………………………………………………………..

do ……………………………….cấp ngày…….. tháng…… năm………………

Giấy đăng ký hoạt động số: ………………………………………………………

Do Sở Tư pháp ................................. cấp ngày……..tháng……năm…………….

Điện thoại:………………………………Email: …………………………………

Website *(nếu có)*:…………………………………..……………………………..

Thông báo thay đổi đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với nội dung cụ thể như sau:

1. Địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam hiện tại *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………Email: ………………………………

Website:……………………………………………………………………….....

2. Địa điểm đặt trụ sở mới của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………Email: ……………………………….

Website:……………………………………………………………………….....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung thông báo và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1……………………………………………………………………………….....

2………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của tổ chức trọng tài** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Tổ chức trọng tài đã đăng ký hoạt động và Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở mới.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu 04/TP-TTTM-sđ  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM TRỌNG TÀI**

Kính gửi: Sở Tư pháp (1)………………

Tên Trung tâm trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*: ………………………………

Giấy phép thành lập số: …………………………………………………… cấp ngày……… tháng……… năm....………………… …

Đề nghị đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*:

……………………………………………………………………………………

Tên viết tắt: ……………………………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:

……………………………………………………………………………………

2. Trụ sở:

Địa chỉ: …………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:……………………………… Email: ………………………………

Website *(nếu có)*:………………………………………………………………..

3. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*: …………………………… Giới tính (2):……

Chức vụ: …………………………………………………………………………

Ngày, tháng, năm sinh:……………………….Quốc tịch (3):……………………

Điện thoại:………………….. Email:…………………………….

Số Chứng minh nhân dân/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân: ………………

Nơi cấp (4): ……….……… Ngày, tháng, năm cấp (5): ……………………… *(đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước công dân)*

4. Lĩnh vực hoạt động:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Chúng tôi xin cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động; chúng tôi cam đoan hoạt động đúng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Trung tâm.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1 ………………………………………………………………………………….

2. ………………………………………………………………………………….

3. ………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm…….* **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)* |

***Ghi chú:***

*1. Thông tin số (1): Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở chính Trung tâm trọng tài.*

*2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

*3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**9. Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác**

**Trình tự thực hiện:**

*a) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài:*

*- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định lập Chi nhánh, Trung tâm trọng tài gửi hồ sơ đăng ký hoạt động của Chi nhánh qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh.*

*b) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:*

*- Chi nhánh gửi thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở và gửi giấy đề nghị đăng ký hoạt động kèm theo bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh; gửi thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Chi nhánh bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.*

*Kể từ thời điểm Chi nhánh được Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy đăng ký hoạt động thì Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh do Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ cấp không còn giá trị pháp lý. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy đăng ký hoạt động đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến.

**Thành phần hồ sơ:**

*a) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài:*

*- Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài;*

*- Bản chính hoặc bản sao điện tử Quyết định thành lập Chi nhánh của Trung tâm trọng tài.*

*b) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:*

*- Thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đang đặt trụ sở;*

*- Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài;*

*- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh.*

**Số lượng hồ sơ**: 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:**

a) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài: trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

*b) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.*

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Tư pháp.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chi nhánh Trung tâm trọng tài.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu 05/TP-TTTM-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp;* *Mẫu số 11-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

**Phí thẩm định:** 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài: Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Trung tâm trọng tài.

*b) Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác: Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh; Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy đăng ký hoạt động đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.*

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;*

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại;

*- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp;*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 11-PLIII-TTTM |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC TRỌNG TÀI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: …………… | *Tỉnh (thành phố), ngày ….. tháng ….. năm …….* |

**THÔNG BÁO**

**THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH TRUNG TÂM TRỌNG TÀI, CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM SANG TỈNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG KHÁC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố (1)…..  - Sở Tư pháp (1)…………………… |

Tên tổ chức trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*:……………………………………..

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:…………………………………………..

Giấy phép thành lập số:…………………………………………………………..

do ……………………………….cấp ngày…….. tháng…… năm………………

Giấy đăng ký hoạt động số: ………………………………………………………

Do Sở Tư pháp ................................. cấp ngày……..tháng……năm…………….

Điện thoại:………………………………Email: …………………………………

Website *(nếu có)*:…………………………………..……………………………..

Thông báo thay đổi đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với nội dung cụ thể như sau:

1. Địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam hiện tại *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………Email: ………………………………

Website:……………………………………………………………………….....

2. Địa điểm đặt trụ sở mới của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………Email: ……………………………….

Website:……………………………………………………………………….....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung thông báo và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1……………………………………………………………………………….....

2………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của tổ chức trọng tài** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Tổ chức trọng tài đã đăng ký hoạt động và Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở mới.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu 05/TP-TTTM-sđ  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**

**CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH TỔ CHỨC**

**TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp…………………….

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Địa chỉ trụ sở chính:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:……………………………………………………………………….

Email: …………………………………………………………………………...

Website *(nếu có)*:………………………………………………………………..

Giấy phép thành lập số: ………………………………………………………….

Do Bộ Tư pháp cấp ngày……… tháng……….. năm.………………………….

tại………………………………………………………………………………..

Đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Chi nhánh:

……………………………………………………………………………………

Tên viết tắt: ……………………………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:

……………………………………………………………………………………

2. Trụ sở Chi nhánh:

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Điện thoại: …………………………..…………. Email: ……………………….

3. Trưởng Chi nhánh:

Họ và tên:………………………………Giới tính (1):…………….

Ngày, tháng, năm sinh:……………………..  Quốc tịch (2):……………………

Điện thoại:…………………………….. Email:………………………………..

Số Chứng minh nhân dân/Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân *(đối với công dân Việt Nam)*:...............................................

Nơi cấp (3): …………………… Ngày, tháng, năm cấp (4):…………………… *(đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước công dân)*

Số Hộ chiếu *(đối với người nước ngoài)*:.............................................................

Nơi cấp: …………………… Ngày, tháng, năm cấp:……………………

4. Lĩnh vực hoạt động của Chi nhánh:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động; hoạt động đúng nội dung trong Giấy đăng ký, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Chi nhánh.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1 ………………………………………………………………………………….

2 ………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm…….* **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài/Trưởng Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam**  *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

**Ghi chú:**

*1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**10. Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam**

**Trình tự thực hiện:**

*a) Trường hợp thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài do thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài:*

*- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận việc thay đổi nội dung Giấy phép có hiệu lực, Trung tâm trọng tài gửi đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.*

*b) Trường hợp thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài do thay đổi người đại diện theo pháp luật, địa điểm đặt trụ sở Trung tâm trọng tài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:*

*- Trung tâm trọng tài thay đổi người đại diện theo pháp luật, địa điểm đặt trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày thay đổi phải thông báo bằng văn bản cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở và gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký cho Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động.*

*- Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài.*

*c)  Trường hợp thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam do thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:*

*Trường hợp thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày quyết định thay đổi, Chi nhánh phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền nơi cấp Giấy phép thành lập và gửi đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến.

**Thành phần hồ sơ:**

*a) Trường hợp thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài do thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài: Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài.*

*b) Trường hợp thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài do thay đổi người đại diện theo pháp luật, địa điểm đặt trụ sở Trung tâm trọng tài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:*

*- Thông báo về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật, địa điểm đặt trụ sở Trung tâm trọng tài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*- Văn bản đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động;*

*- Bản chính Giấy đăng ký hoạt động.*

*c) Trường hợp thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam* *do thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:*

*- Văn bản đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động;*

*- Bản chính Giấy đăng ký hoạt động;*

*- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Giấy phép thành lập Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài (trường hợp Giấy phép do Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp).*

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Tư pháp.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài; Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- *Mẫu 10/TP-TTTM-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.*

*- Mẫu số 09-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Phí thẩm định:**

- 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài;

- 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.

*- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;*

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại;

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 09-PLIII-TTTM |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC TRỌNG TÀI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: ………………… | *Tỉnh (thành phố), ngày ….. tháng ….. năm …….* |

**THÔNG BÁO**

**THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, ĐỊA ĐIỂM**

**ĐẶT TRỤ SỞ CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH CỦA**

**TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM TRONG**

**PHẠM VI TỈNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG** (1)

Kính gửi: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố…………………….

Tên tổ chức trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*…………………………………..….

Tên viết tắt *(nếu có)*: ………………………………………………………….….

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:…………………………………………..

Giấy phép thành lập số:…………………………………………………………...

do…………………………….cấp ngày…….. tháng…… năm.... tại ……………

Giấy đăng ký hoạt động số: ………………………………………………….......

do Sở Tư pháp ……………………cấp ngày…… tháng….. năm.... tại…………

Điện thoại: ……………………………………………………………………….

Email:……………………………………………..…………………..………….

Website *(nếu có)*:………………………………..……………………………….

Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật, địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, với nội dung cụ thể như sau:

**A. Về thay đổi người đại diện theo pháp luật**

1. Người đại diện theo pháp luật hiện tại:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*:…………………………………………………

Giới tính: ………………………………………………………………………...

Chức danh:……………………………………………………………………….

Sinh ngày:………………………………….. Quốc tịch :……………………….

2. Người đại diện theo pháp luật thay thế:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*:………………………………………………...

Giới tính (2): …………………………………………………………………….

Chức danh: ………………………………………………………………………

Ngày, tháng, năm sinh:………/………../…………Quốc tịch (3):………………

Số Thẻ Căn cước công dân/Số Thẻ căn cước/Số định danh cá nhân *(đối với công dân Việt Nam)*: ……………………………………………………………………

Nơi cấp (4):……………………Ngày, tháng, năm cấp (5):……/……/………..… *(đối với Thẻ Căn cước công dân/Thẻ căn cước)*

Số Hộ chiếu *(đối với người nước ngoài)*: ………………………………………..

Nơi cấp:……………………Ngày, tháng, năm cấp:……/……/………..………...

Nơi thường trú (6):………………………………………………………………..

Nơi ở hiện tại (7):…………………………………………………………………

Điện thoại: ………………………………………………………………………

Email:……………………………………………..…………………..………….

**B. Về thay đổi địa điểm đặt trụ sở**

1. Địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam hiện tại *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………….…..

Điện thoại:………………………………………………………………….….…

Email:……………………………………………..………………………...……

Website: ………………………………………..………………………………..

2. Địa điểm đặt trụ sở mới của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………….…..

Điện thoại:………………………………………………………………….….…

Email:……………………………………………..…………………….….…..…

Website: ………………………………………..……………………….…….…..

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung thông báo và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1. …………………………………………………………………………………

2. ………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức trọng tài** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Thông tin số (1): Nội dung Thông báo này được điền theo thay đổi thực tế của Tổ chức trọng tài, ví dụ: nếu Tổ chức trọng tài thay đổi người đại diện theo pháp luật mà không thay đổi địa điểm đặt trụ sở của tổ chức trọng tài thì chỉ cần điền nội dung vào phần A. Nếu tổ chức trọng tài thay đổi người đại diện theo pháp luật và địa điểm đặt trụ sở của tổ chức trọng tài thì điền cả phần A và phần B của biểu mẫu này.*

*2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6), (7):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

*3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu 10/TP-TTTM-sđ  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NỘI DUNG**

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI**

**NHÁNH CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp…………………………….

Tên Trung tâm trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa):*

….………………………………………………………………………………..

Tên viết tắt *(nếu có)*: ………………………………………………………………

Giấy phép thành lập số: …………………………………………………………

cấp ngày……… tháng……….. năm.……………………

Địa chỉ trụ sở:

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………Email:………………………………...

Website *(nếu có)*:………………………………

Đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1…………………………………………………………………………………

2. …………………………………………………………………………………

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung đơn đề nghị xin thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1 …………………………………………………………………………………

2 …………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm……* **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài/Trưởng Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên của người đại diện; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**11.** **Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

**Trình tự thực hiện:**

*- Trường hợp thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì* *trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày quyết định thay đổi, Chi nhánh Trung tâm trọng tài gửi hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh gửi đến Sở Tư pháp nơi đăng ký hoạt động.*

*- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến.

**Thành phần hồ sơ:**

Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Tư pháp.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chi nhánh Trung tâm trọng tài.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không quy định.

**Lệ phí:** 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12.

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.

*- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp.*

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

**12. Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác**

**Trình tự thực hiện:**

*a) Trường hợp đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập:*

*- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài phải gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở Chi nhánh hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia văn bản đề nghị đăng ký hoạt động của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.*

*- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và lệ phí, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh.*

*- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Chi nhánh được cấp Giấy đăng ký hoạt động, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài phải đăng báo hàng ngày của Trung ương hoặc địa phương nơi đăng ký hoạt động của Chi nhánh trong 03 số liên tiếp về việc lập Chi nhánh.*

*b) Trường hợp đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác:*

*Trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác, Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài gửi Thông báo cho Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động và gửi hồ sơ đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp nơi đặt địa điểm trụ sở mới.*

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

**Thành phần hồ sơ:**

*a) Trường hợp đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập:*

*- Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.*

*b) Trường hợp đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác:*

*- Thông báo cho Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động.*

*- Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.*

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Tư pháp.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu 05/TP-TTTM-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp*, *Mẫu số 11-PLIII-TTTM ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

**Phí thẩm định:** 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)**.**

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

*- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;*

*- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại;

*- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.*

*- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu 05/TP-TTTM-sđ  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**

**CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH**

**TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp…………………….

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Địa chỉ trụ sở chính:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:……………………………………………………………………….

Email: …………………………………………………………………………...

Website *(nếu có)*:………………………………………………………………..

Giấy phép thành lập số: ………………………………………………………….

cấp ngày……… tháng……….. năm.………………………….

tại………………………………………………………………………………..

Đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Chi nhánh:

……………………………………………………………………………………

Tên viết tắt: ……………………………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:

……………………………………………………………………………………

2. Trụ sở Chi nhánh:

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Điện thoại: …………………………..…………. Email: ……………………….

3. Trưởng Chi nhánh:

Họ và tên:………………………………Giới tính (1):…………….

Ngày, tháng, năm sinh:……………………..  Quốc tịch (2):……………………

Điện thoại:…………………………….. Email:………………………………..

Số Chứng minh nhân dân/Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân *(đối với công dân Việt Nam)*:..............................................

Nơi cấp (3): …………………… Ngày, tháng, năm cấp (4):…………………… *(đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước công dân)*

Số Hộ chiếu *(đối với người nước ngoài)*:.............................................................

Nơi cấp: …………………… Ngày, tháng, năm cấp:…………………… …

4. Lĩnh vực hoạt động của Chi nhánh:

………………………………………………………………………………………  
             ………………………………………………………………………………………

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động; hoạt động đúng nội dung trong Giấy đăng ký, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Chi nhánh.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1 ………………………………………………………………………………….

2 ………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm…….* **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài/Trưởng Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam**    *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

**Ghi chú:**

*1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số 11-PLIII-TTTM |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC TRỌNG TÀI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: …………… | *Tỉnh (thành phố), ngày ….. tháng ….. năm …….* |

**THÔNG BÁO**

**THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH TRUNG TÂM TRỌNG TÀI, CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM SANG TỈNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG KHÁC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố (1)…..  - Sở Tư pháp (1)…………………… |

Tên tổ chức trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*:……………………………………..

Tên viết tắt *(nếu có)*:………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:…………………………………………..

Giấy phép thành lập số:…………………………………………………………..

do ……………………………….cấp ngày…….. tháng…… năm………………

Giấy đăng ký hoạt động số: ………………………………………………………

Do Sở Tư pháp ................................. cấp ngày……..tháng……năm…………….

Điện thoại:………………………………Email: …………………………………

Website *(nếu có)*:…………………………………..……………………………..

Thông báo thay đổi đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với nội dung cụ thể như sau:

1. Địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam hiện tại *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………Email: ………………………………

Website:……………………………………………………………………….....

2. Địa điểm đặt trụ sở mới của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………Email: ……………………………….

Website:……………………………………………………………………….....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung thông báo và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1……………………………………………………………………………….....

2………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của tổ chức trọng tài** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Tổ chức trọng tài đã đăng ký hoạt động và Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở mới.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

**13. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam**

**Trình tự thực hiện:**

- Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam mà Giấy đăng ký hoạt động bị mất, rách, nát, cháy hoặc bị tiêu hủy có thể gửi hồ sơ đề nghị cấp lại đến đến cơ quan có thẩm quyền nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động để được cấp lại.

- Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động xem xét cấp lại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến.

**Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam *(Mẫu số 12/TP-TTTM-sđ);*

- Giấy xác nhận về việc bị mất Giấy đăng ký hoạt động của công an cấp xã nơi mất giấy tờ (trong trường hợp bị mất).

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Tư pháp.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu 12/TP-TTTM-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.*

**Phí thẩm định:** Không.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiểu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu 12/TP-TTTM-sđ  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG**

**TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI, CHI**

**NHÁNH CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp………………

Tên tổ chức trọng tài *(ghi bằng chữ in hoa)*:

……………………………………………………………………………………

Tên viết tắt *(nếu có)*:

……………………………………………………………………………………

Giấy đăng ký hoạt động đã được cấp số …………………………………………

do Sở Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm………………………………….........

Địa chỉ trụ sở: ……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Tổ chức trọng tài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Tổ chức trọng tài tại Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:

……………………………………………………………………………………

Tên viết tắt *(nếu có)*:

……………………………………………………………………………………

Tên giao dịch bằng tiếng Anh *(nếu có)*:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

2. Địa điểm đặt trụ sở *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố)*:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

3. Lĩnh vực hoạt động:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*:……………………………. Giới tính (1): ……

Chức vụ: …………………………………………………………………………

Ngày, tháng, năm sinh:………/………../……………Quốc tịch (2):......................

Số Chứng minh nhân dân/Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân *(đối với công dân Việt Nam)*:............................................

Nơi cấp (3): ………………………Ngày, tháng, năm cấp (4): ……/……/...….... *(đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước công dân*)

Số Hộ chiếu (*đối với người nước ngoài)*:.......................................

Nơi cấp: ………………………Ngày, tháng, năm cấp: ……/……/...…....

Nơi thường trú (5):

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Nơi ở hiện tại (6):

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Điện thoại:................................................ Email:............................................

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1. …………………………………………………………………………………

2. …………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày……tháng ….năm…….* **Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam** *(Chữ ký/chữ ký số, họ tên của người đại diện; dấu/chữ ký số của tổ chức)* |

***Ghi chú:***

*1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6):*

*- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.*

*- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.*

*2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*